

Số: /KH-UBND

Bạch Thông, ngày tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Giám sát, đánh giá Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-UBDT ngày 26/5/2022 của Ủy ban Dân tộc quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: từ năm 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 10/01/2023 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Kế hoạch Giám sát, đánh giá Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

Ủy ban nhân dân huyện ban hành kế hoạch giám sát, đánh giá Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn huyện (sau đây gọi tắt là Chương trình), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý Chương trình; kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình của các đơn vị, các xã, thị trấn; qua đó, đề xuất các giải pháp và kiến nghị trong tổ chức thực hiện kiến nghị đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý.

- Đánh giá, xác định được mức độ đạt được so với mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể, kế hoạch đề ra tại một thời điểm nhất định.

2. Yêu cầu

- Công tác giám sát, đánh giá phải bám sát mục tiêu, nội dung của các dự án, tiểu dự án, nội dung của Chương trình; thu thập tổng hợp, báo cáo phải được thực hiện đúng thời gian, nội dung và biểu mẫu theo quy định; bảo đảm khách quan, phản ánh trung thực, đúng thực chất, kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý những tồn tại, hạn chế và các vấn đề khác phát hiện sau giám sát.

- Hoạt động giám sát, đánh giá phải đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan, không trùng lặp, chồng chéo, không làm ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được giám sát.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ

1. Đối tượng

- Chủ trì Chương trình, chủ dự án thành phần (*chủ dự án, chủ tiểu dự án, chủ nội dung thành phần thuộc Chương trình*), chủ đầu tư các dự án, hoạt động thuộc Chương trình.

- Các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn và đối tượng tham gia thực hiện Chương trình.

2. Thời gian thực hiện:

- Giám sát Chương trình theo kế hoạch hoặc giám sát đột xuất của các đơn vị và giám sát theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

- Đánh giá: Đánh giá giữa kỳ, đánh giá kết thúc giai đoạn 5 năm.

III. NỘI DUNG, QUY TRÌNH GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ

A. GIÁM SÁT (bao gồm hoạt động theo dõi và kiểm tra)

1. Nội dung giám sát

1.1. Nội dung giám sát của chủ Chương trình

- Theo dõi, kiểm tra công tác quản lý Chương trình: Xây dựng hệ thống văn bản quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; lập kế hoạch thực hiện giai đoạn 5 năm và kế hoạch hằng năm; thực hiện và điều chỉnh kế hoạch triển khai Chương trình; truyền thông, tăng cường năng lực quản lý Chương trình, dự án thành phần.

- Theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện Chương trình: Tiến độ, mức độ, kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ; khối lượng thực hiện các nội dung, hoạt động thuộc Chương trình.

- Theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư, dự toán ngân sách nhà nước: Huy động, sử dụng vốn thực hiện chương trình, dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần; tình hình sử dụng vốn ngân sách nhà nước trong thực hiện các dự án đầu tư, nội dung, hoạt động thuộc chương trình, dự án, tiểu dự án thành phần (giải ngân, thanh toán, quyết toán, nợ đọng vốn xây dựng cơ bản (nếu có)).

- Theo dõi, kiểm tra năng lực tổ chức thực hiện, việc chấp hành quy định về quản lý Chương trình, quản lý đầu tư, biện pháp xử lý các vấn đề vi phạm đã được cơ quan có thẩm quyền phát hiện (nếu có) của chủ dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần và các địa phương.

- Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành chế độ giám sát, đánh giá Chương trình của chủ dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần và các địa phương.

- Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình, kết quả xử lý các vướng mắc, khó khăn thuộc thẩm quyền và đề xuất phương án xử lý khó khăn, vướng mắc, vấn đề vượt thẩm quyền.

1.2. Nội dung giám sát của chủ dự án, chủ tiểu dự án, chủ nội dung thành phần (gọi chung là chủ dự án thành phần)

- Theo dõi, kiểm tra các nội dung về: Xây dựng hệ thống văn bản hướng dẫn thực hiện dự án thành phần theo phân cấp: Công tác truyền thông, tăng cường năng lực quản lý, thực hiện nội dung, hoạt động dự án thành phần.

- Theo dõi, kiểm tra kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, hoạt động dự án thành phần.

- Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành quy định về quản lý đầu tư, quản lý ngân sách nhà nước, năng lực quản lý dự án thành phần, việc xử lý các vấn đề vi phạm đã được cơ quan có thẩm quyền phát hiện (nếu có) của địa phương.

- Theo dõi các nội dung về: Tổng hợp tình hình thực hiện dự án thành phần; lập, thẩm định, phê duyệt và thực hiện dự án đầu tư; thực hiện kế hoạch vốn ngân sách nhà nước, kết quả giải ngân; khó khăn, vướng mắc phát sinh và kết quả xử lý.

- Báo cáo tình hình thực hiện dự án thành phần; kết quả xử lý vướng mắc, khó khăn theo thẩm quyền và đề xuất phương án xử lý khó khăn, vướng mắc, vấn đề vượt thẩm quyền.

2. Quy trình thực hiện

2.1. Quy trình theo dõi Chương trình

2.1.1. Thu thập thông tin, cập nhật số liệu, báo cáo của đơn vị thực hiện (đơn vị thực hiện là tổ chức, cá nhân được chủ đầu tư giao nhiệm vụ hoặc ký hợp đồng để thực hiện dự án, hoạt động)

Đơn vị thực hiện thu thập thông tin, số liệu, tiến độ, kết quả dự án và các hoạt động được giao thực hiện 03 tháng 1 lần; cập nhật số liệu, lập báo cáo hằng năm và báo cáo kết thúc dự án, hoạt động theo biểu mẫu tương ứng tại Phụ lục số 02 và theo yêu cầu của chủ đầu tư gửi cho Ủy ban nhân dân cấp xã (qua Ban Quản lý xã) nơi thực hiện dự án, hoạt động để ký xác thực báo cáo trước ngày 10/9 của năm thực hiện, cập nhật bổ sung số liệu năm thực hiện trước ngày 25/01 năm sau. Gửi báo cáo kết thúc dự án, hoạt động đã được Ủy ban nhân dân cấp xã ký xác thực cho chủ đầu tư trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc đầu tư.

2.1.2. Thu thập, tổng hợp thông tin, báo cáo ở cấp xã

Ủy ban nhân dân cấp xã (Ban Quản lý xã) thu thập, tổng hợp thông tin về các dự án, hoạt động do cấp xã làm chủ đầu tư và do các đơn vị thực hiện (ở mục 2.1) triển khai trên địa bàn xã theo biểu mẫu tương ứng tại Phụ lục số 02, gửi UBND cấp huyện trước ngày 15/9 năm thực hiện, cập nhật bổ sung số liệu năm trước ngày 31/01 năm sau.

2.1.3. Tổng hợp thông tin, báo cáo ở cấp huyện

- Chủ đầu tư ở cấp huyện tổng hợp thông tin hằng năm về dự án, tiểu dự án, nội dung hoạt động do mình làm chủ đầu tư trên địa bàn huyện theo các mẫu tại Phụ lục số 02 gửi chủ dự án, chủ tiểu dự án, chủ nội dung thành phần cấp huyện trước ngày 10/9 năm thực hiện, cập nhật bổ sung số liệu năm thực hiện trước ngày 25/01 năm sau.

- Chủ dự án, chủ tiểu dự án, chủ nội dung thành phần cấp huyện lập báo cáo kết quả thực hiện dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần của Chương trình hằng năm thuộc phạm vi chủ trì quản lý trên địa bàn huyện theo Phụ lục số 03 gửi chủ dự án, chủ tiểu dự án, chủ nội dung thành phần cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện (qua Văn phòng HĐND&UBND huyện) trước ngày 15/9 năm thực hiện; cập nhật bổ sung số liệu năm thực hiện trước ngày 31/01 năm sau.

- Tổng hợp thông tin từ cấp xã và các chủ dự án, chủ tiểu dự án, chủ nội dung thành phần cấp huyện, lập báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hằng năm trong

phạm vi được phân cấp quản lý và tổ chức thực hiện trên địa bàn huyện theo Phụ lục số 03 gửi Ban Dân tộc tỉnh trước ngày 20/9 năm thực hiện; đồng thời cập nhật bổ sung số liệu năm theo Phụ lục số 01 trước ngày 05/02 năm sau.

2.2. Quy trình kiểm tra Chương trình

- Lập kế hoạch kiểm tra Chương trình: Ban hành kế hoạch kiểm tra; thông báo kế hoạch kiểm tra đến đơn vị được kiểm tra; quyết định thành lập đoàn kiểm tra, phân công trưởng đoàn và các thành viên đoàn kiểm tra.

- Tiến hành kiểm tra Chương trình: Đoàn kiểm tra phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành kiểm tra theo kế hoạch. Thu thập các văn bản, hướng dẫn, báo cáo của địa phương và tổ chức, cá nhân liên quan đến thực hiện Chương trình. Tham vấn cán bộ các cấp (nếu có); khảo sát thực tế ở cơ sở về các nội dung kiểm tra; đối thoại, tham vấn người dân hưởng lợi về mức độ tham gia và hưởng lợi trong quá trình thực hiện các nội dung, hoạt động thuộc Chương trình.

- Báo cáo kiểm tra Chương trình: Trong thời gian 10 ngày làm việc sau khi kết thúc đợt kiểm tra, đoàn kiểm tra gửi báo cáo về cơ quan thường trực Chương trình cùng cấp để tổng hợp báo cáo cấp trên.

- Các cơ quan, đơn vị thuộc các cấp kiểm tra thực hiện Chương trình theo kế hoạch hoặc kiểm tra đột xuất theo yêu cầu cụ thể của cơ quan có thẩm quyền khi cần thiết.

B. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Nội dung đánh giá

1.1. Nội dung đánh giá giữa kỳ Chương trình

- Đánh giá công tác quản lý Chương trình gồm: Kết quả xây dựng chính sách quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; công tác điều hành, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; hoạt động truyền thông, thông tin và theo dõi, giám sát, đánh giá Chương trình; công tác chấp hành chế độ giám sát của cơ quan dân cử.

- Tình hình huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn.

- Kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ gồm: Sự phù hợp của kết quả thực hiện Chương trình so với mục tiêu Chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; mức độ hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình đến thời điểm đánh giá so với kế hoạch giai đoạn 5 năm.

- Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

- Đề xuất các giải pháp thực hiện Chương trình từ thời điểm đánh giá đến năm cuối giai đoạn 5 năm, bao gồm đề xuất điều chỉnh Chương trình (nếu có).

1.2. Nội dung đánh giá kết thúc Chương trình

- Đánh giá công tác quản lý Chương trình gồm: Kết quả xây dựng hệ thống chính sách quản lý, tổ chức thực hiện; công tác điều hành, phối hợp trong quản lý,

tổ chức thực hiện; hoạt động truyền thông, thông tin và theo dõi, giám sát, đánh giá Chương trình; công tác chấp hành chế độ giám sát của cơ quan dân cử.

- Đánh giá kết quả huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn.

- Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể của Chương trình so với mục tiêu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đánh giá tác động và hiệu quả đầu tư của Chương trình đối với phát triển kinh tế - xã hội; tính bền vững của Chương trình; bình đẳng giới; môi trường, sinh thái (nếu có).

- Bài học rút ra sau quá trình thực hiện Chương trình và đề xuất khuyến nghị cần thiết để duy trì kết quả đã đạt được của Chương trình; các biện pháp để giảm thiểu các tác động tiêu cực về xã hội, môi trường (nếu có).

2. Quy trình đánh giá Chương trình (bao gồm đánh giá giữa kỳ, đánh giá kết thúc giai đoạn 5 năm)

2.1. Thu thập, tổng hợp thông tin và báo cáo ở cấp xã

Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo Ban Quản lý cấp xã triển khai, thực hiện thu thập, tổng hợp thông tin về các dự án, nội dung hoạt động do cấp xã làm chủ đầu tư và do các đơn vị thực hiện triển khai trên địa bàn xã theo các biểu mẫu tương ứng tại Phụ lục số 02, gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện (*qua Văn phòng HĐND-UBND huyện*).

2.2. Tổng hợp thông tin và báo cáo ở cấp huyện

- Chủ dự án, chủ tiểu dự án, chủ nội dung thành phần cấp huyện tổng hợp thông tin, lập báo cáo đánh giá thực hiện dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần của Chương trình thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn huyện theo mẫu tại Phụ lục số 04 gửi chủ dự án, chủ tiểu dự án, chủ nội dung thành phần cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện (*qua Văn phòng HĐND&UBND huyện*).

- Văn phòng HĐND&UBND huyện tổng hợp thông tin từ cấp xã và các chủ dự án, chủ tiểu dự án, chủ nội dung thành phần cấp huyện, lập báo cáo đánh giá thực hiện Chương trình cấp huyện theo mẫu tại Phụ lục số 04, trình Ủy ban nhân dân huyện ký duyệt và gửi về Ban Dân tộc tỉnh; đồng thời, cập nhật bổ sung số liệu giữa kỳ, cuối kỳ tại Phụ lục số 01.

2.3. Báo cáo đánh giá thực hiện Chương trình của cấp xã, cấp huyện

Thời hạn báo cáo đánh giá thực hiện Chương trình của cấp xã, cấp huyện theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

C. GIÁM SÁT ĐẦU TƯ CỦA CỘNG ĐỒNG

1. Nội dung, tổ chức thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng đối với các dự án, hoạt động thuộc Chương trình thực hiện theo quy định tại Điều 74 và Điều 75 Luật Đầu tư công; Điều 85, Điều 86 và Điều 87 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư; Điều 33 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày

19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, các quy định liên quan.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã (Ban Quản lý xã) phối hợp với Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, các tổ chức chính trị-xã hội, các thôn, bản, tổ chức tham vấn cộng đồng và hộ gia đình, người dân hưởng lợi để rà soát, xác thực các thông tin, số liệu, báo cáo của đơn vị thực hiện về dự án, hoạt động cụ thể triển khai trên địa bàn xã nhằm phục vụ công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình được bố trí từ nguồn kinh phí hàng năm của Tiểu dự án 3 “*Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình*” thuộc Dự án 10 của Chương trình (bao gồm ngân sách trung ương, ngân sách địa phương theo quy định và nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND&UBND huyện

- Tham mưu UBND huyện kế hoạch tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình theo quy định; phối hợp với các phòng, ban, ngành, đoàn thể liên quan tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện chương trình tại các xã, thị trấn.

- Hướng dẫn triển khai tổ chức thực hiện công tác giám sát, đánh giá theo hướng dẫn của UBND tỉnh, Ủy ban Dân tộc (nếu có).

- Trực tiếp giám sát, đánh giá, tổng hợp báo cáo dự án 1 (biểu 2.1 phụ lục 02), tiểu dự án 4 dự án 5 (biểu 2.5.4 phụ lục 02), tiểu dự án 2 dự án 9 (biểu 2.9.2 phụ lục 02), tiểu dự án 1 dự án 10 (biểu 2.10.1 phụ lục 02), tiểu dự án 3 dự án 10 (biểu 2.10.3 phụ lục 02); các chỉ số tại phụ lục số 01; mẫu số 3.1, mẫu số 3.2 phụ lục số 03; phụ lục số 04.

- Tổng hợp chung kết quả giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện, báo cáo UBND huyện, Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện, UBND tỉnh định kỳ và đột xuất theo quy định.

2. Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện

- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện, Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện thực hiện giám sát, đánh giá và báo cáo (theo mẫu số 3.1, mẫu số 3.2 phụ lục số 03; các chỉ số liên quan tại phụ lục số 01; phụ lục số 02; phụ lục số 04) thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách tại Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 30/08/2022 của UBND huyện về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

- Chi Cục Thống kê huyện phối hợp thống kê các chỉ số liên quan tại phụ lục số 01 kèm theo Kế hoạch này.

- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện là chủ dự án, chủ tiểu dự án, chủ nội dung thành phần cấp huyện: Xây dựng kế hoạch, tổ chức giám sát, đánh giá các dự

án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc chương trình được phân công; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã, chủ đầu tư triển khai giám sát, đánh giá trên địa bàn; tổng hợp báo cáo kết quả giám sát, đánh giá thực hiện các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần do đơn vị chủ trì quản lý.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã: Xây dựng kế hoạch, tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình trên địa bàn và báo cáo kết quả giám sát, đánh giá theo quy định.

4. Chủ đầu tư, đơn vị thực hiện: Xây dựng kế hoạch, tổ chức giám sát, đánh giá, cập nhật số liệu và báo cáo các dự án, hoạt động cụ thể theo quy định tại kế hoạch này và theo hướng dẫn của chủ dự án, chủ tiểu dự án, chủ nội dung.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện:

Giám sát việc thực hiện Chương trình theo quy định; chỉ đạo thực hiện công tác giám sát của cộng đồng theo quy định.

(Kèm theo các biểu mẫu tổng hợp và mẫu Báo cáo)

Trên đây là Kế hoạch giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Bạch Thông. Ủy ban nhân dân huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Ban Dân tộc tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- UBMTTQVN và các Đoàn thể huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Thành viên BCĐ CT MTQG huyện;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp huyện;
- Chi Cục Thống kê huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, THDT (Thêm, Toàn).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đinh Quang Hưng